

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 100/2020/HSST  
Ngày: 28/9/2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông **VÕ NGỌC ÁNH**

2/ Bà **VĂN THỊ LỆ VĂN**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **NGUYỄN HỒNG THẨM** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **HOÀNG ANH TRÍ** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN C** - Sinh ngày 15/7/1990 tại T

Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu Đ, thị trấn N, huyện Nông C, tỉnh T.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Hữu Ch - Sinh năm: 1962 và bà Ngô Thị T - Sinh năm: 1962.

Chưa có vợ con.

*Tiền án:* Bản án số 23/2011/HS-ST ngày 31/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 11/01/2011, tài sản trộm cắp có giá trị 14.200.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2013, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Tiền sự:* Không

*Nhân thân:*

- Bản án số 22/2008/HS-ST ngày 29/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm a, c khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, 3 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 (giá trị tài sản hư hỏng là 1.520.000 đồng), tổng hợp hình phạt chung là 21 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 12/2008, thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng khi ở độ

tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, được coi là không có án tích theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Bản án số 38/2008/HS-ST ngày 08/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án hình sự sơ thẩm số 22/2008/HS-ST ngày 29/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa là 17 tháng 20 ngày, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 26 tháng 20 ngày, hạn tù tính từ ngày 15/7/2008. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/6/2008, tài sản trộm cắp có giá trị 10.000.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2010, đã nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm vào tháng 5/2009. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ít nghiêm trọng khi ở độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, được coi là không có án tích theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Bản án số 17/2014/HS-ST ngày 24/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 34 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 15/01/2014, tài sản trộm cắp có giá trị 10.000.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2016, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/7/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh **Hu S** (Quốc tịch: Trung Quốc) – Sinh năm 1990
2. Chị **Gao L** (Quốc tịch: Trung Quốc) – Sinh năm 1978
3. Anh **Li Y** (Quốc tịch: Trung Quốc) – Sinh năm 1987
4. Anh **Wang Z** (Quốc tịch: Trung Quốc) – Sinh năm 1992
5. Anh **Li Sh** (Quốc tịch: Trung Quốc) – Sinh năm 1996
6. Anh **Wang Y1** (Quốc tịch: Trung Quốc) – Sinh năm 1986
7. Chị **Jiang X** (Quốc tịch: Trung Quốc) – Sinh năm 2000

Cùng trú tại: Số 44 đường X, Khu đô thị V, xã V, thành phố N, tỉnh K.  
Đều vắng mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch:

Ông **Bùi Hữu H** – Sinh năm: 1933  
Trú tại: 79 NTT, thành phố N, tỉnh K.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn C đi bộ đến khu đô thị V, xã V, thành phố N tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 02 giờ ngày 12/12/2019, C đi đến trước nhà số 44 đường X khu đô thị V do một số người Trung Quốc thuê ở thì phát hiện nhà có khóa cửa cổng nhưng cửa chính không đóng. C leo qua cổng theo lối thông gió, đi vào cửa chính rồi đi lên tầng 3 ngôi nhà thì thấy trên bàn trong phòng để tài sản có 14 chiếc điện thoại di động và 03 máy tính xách tay gồm:

- 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Asus, 03 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo của anh Hu S;
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo của chị Jiang X;
- 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Lenovo, 02 điện thoại di động hiệu Xiaomi của chị Gao L;
- 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Lenovo, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi anh của Wang Y1;
- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi của Li Y;
- 02 điện thoại di động hiệu Xiaomi, 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Li Sh;
- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Wang Z.

C lấy tất cả số tài sản trên bỏ vào túi xách mang sẵn và leo ra ngoài bỏ trốn. Sau đó, C mang số tài sản trên đi về hướng đường 2/4 để tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu vực ngã 3 đường 2/4 - ĐT, phường V, thành phố N, C bị Tổ tuần tra Công an thành phố N bắt, thu giữ toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 668/HĐĐG ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 10 chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi 7 (32GB) có giá trị là 29,610.000 đồng; 03 chiếc điện thoại di động Vivo Y12 (64GB) có giá trị là 8,073.000 đồng; 02 chiếc máy tính xách tay Lenovo Thinkpad T450 i5 5300U có giá trị là 5.992.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay Asus FX80G i5 8300H có giá trị 9.840.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo: không đủ thông tin để định giá. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn C trộm cắp là: 53.515.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 12/12/2019 của Công an thành phố Nha Trang thể hiện đang tạm giữ: 02 máy tính xách tay hiệu Lenovo màu đen; 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đỏ; 10 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi; 03 điện thoại di động hiệu Vivo; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, toàn bộ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Bản Cáo trạng số 119/CT-VKSKH-P1 ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức hình phạt từ 3 năm đến 4 năm tù giam. Về xử lý vật chứng, cần buộc bị cáo hoàn trả số tài sản đã chiếm đoạt được cho những người bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Công an tỉnh Khánh Hòa; điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Theo hồ sơ vụ án, những người bị hại là các anh chị: Hu S, Gao L, Li Y, Wang Z, Li Sh, Wang Y, Jiang X có yêu cầu được xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người bị hại không gây cản trở đối với việc xét xử, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 12/12/2019, lợi dụng sơ hở của những người bị hại, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 10 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 7 (32GB), 03 chiếc điện thoại di động Vivo Y12 (64GB); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo; 02 chiếc máy tính xách tay Lenovo Thinkpad T450 i5 5300U; 01 chiếc máy tính xách tay Asus FX80G i5 8300H của các anh chị: Hu S, Gao L, Li Y, Wang Z, Li Sh, Wang Y1, Jiang X. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn C đã chiếm đoạt của những người bị hại là 53.515.000 đồng. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương và hình ảnh của đất nước đối với du khách quốc tế. Bị cáo đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 23/2011/HS-ST ngày 31/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, chưa

được xóa án tích mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; đối với các bản án số 22/2008/HS-ST ngày 29/5/2008 và bản án số 38/2008/HS-ST ngày 08/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và nghiêm trọng ở độ tuổi vị thành niên nên được coi là không có án tích. Áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, toàn bộ tài sản trộm cắp đã được thu hồi. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa sơ thẩm, những người bị hại: Hu S, Gao L, Li Y, Wang Z, Li Sh, Wang Y1, Jiang X vắng mặt, không rõ yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi những người bị hại nói trên có đơn yêu cầu.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy: 02 máy tích xách tay hiệu Lenovo, 01 máy tính xách tay hiệu Asus, 10 điện thoại di động hiệu Xiaomi, 03 điện thoại di động hiệu Vivo, 01 điện thoại di động hiệu Oppo là tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của những người bị hại, do đó cần hoàn trả cho những người bị hại theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN VĂN C 3 năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/12/2019.

**Về trách nhiệm dân sự:** Tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi những người bị hại – Hu S, Gao L, Li Y, Wang Z, Li Sh, Wang Y11, Jiang X có đơn yêu cầu.

***Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hoàn trả cho anh Hu S một máy tính xách tay hiệu Asus, 3 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi, 1 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo.

Hoàn trả cho chị Jiang X 1 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo.

Hoàn trả cho chị Gao L một máy tính xách tay hiệu Lenovo, 2 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi.

Hoàn trả cho anh Wang Y1 một máy tính xách tay hiệu Lenovo, 1 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi.

Hoàn trả cho anh Li Y một chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi.

Hoàn trả cho anh Li Sh 2 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi, 1 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo.

Hoàn trả cho anh Wang Z 1 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi, 1 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

***Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÂM VƯƠNG MỸ LINH**